TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC B – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **64**/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 12 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Bích H -** Sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Y, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu M -** Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Hồ Thị Bích H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 06/6/2016. Ông M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 06/6/2016 mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2025 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Bà Hồ Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hồ Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu M mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông M phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà H tự nguyện nộp án phí thay cho ông M. Tổng cộng bà H phải nộp 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000520 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực B -Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường H
(GCNKH số 11 ngày 02/02/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên